

Lịch Sử Ân Khuất của Câu Bốn Mươi — Số Hai Mươi Ba

Ê-xê-chi-ên số Bốn

Jeff Pippenger

2026-08-09

Ê-xê-chi-ên được xác định là “vị tiên tri than khóc”, vì ông là biểu tượng của một trăm bốn mươi bốn nghìn người, là những người trong chương chín của sách ông đang than khóc (thở than và kêu van) vì những sự gớm ghiếc được làm ra trong xứ và trong hội thánh. Trong đoạn trích từ Testimonies mà chúng ta đã dẫn trong bài trước, Chị White đã viết: “Chính vị tiên tri ấy là một kẻ lạ nơi đất khách, nơi tham vọng vô bờ bến và sự tàn bạo hung dữ ngự trị tối thượng. Những gì ông thấy và nghe về sự chuyên chế và điều sai quấy của loài người đã làm linh hồn ông đau đớn, và ông than khóc đắng cay ngày và đêm.”

Một trăm bốn mươi bốn nghìn người là “những kẻ bị đuổi ra của Y-sơ-ra-ên,” tức những người đã bị tản lạc, như được tượng trưng qua việc Ê-xê-chi-ên bị bắt đi lưu đày. Tiến trình đóng ấn được trình bày trong Ê-xê-chi-ên 9 cũng chính là tiến trình được nói đến trong Khải Huyền 7, và cả hai chương ấy đều được mô tả là diễn ra trong những ngày sau rốt.

“Việc đóng ấn này trên các tội tở của Đức Chúa Trời cũng chính là điều đã được bày tỏ cho Ê-xê-chi-ên trong Khải tượng.” Testimonies to Ministers, 445.

Từ ngai, Đức Chúa Trời chỉ huy các chê-ru-bin, và đến lượt chúng điều khiển các bánh xe. Ê-xê-chi-ên phải hiểu từ Khải tượng ấy rằng Đức Chúa Trời đang nắm quyền tể trị, ngay cả trong thời kỳ khi mọi sự dường như đều ở trong cảnh hỗn loạn. Bà White nói “cũng như vậy” sau khi trình bày cơ cấu của Đức Chúa Trời trên ngai, chỉ huy các chê-ru-bin là những hữu thể quản trị các công việc trên đất, cũng như bà mô tả Giăng trong nơi thánh, nơi Đấng Christ đi lại giữa bảy Hội thánh. Ê-xê-chi-ên và Giăng là những biểu tượng của những người sống trong thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn người, là những người mà, như Thánh Linh soi dẫn đã chép, “Những cảnh tượng sẽ diễn ra trong thế gian chúng ta hiện vẫn chưa hề được mơ tưởng đến.”

Chắc chắn, khi Chị White viết những lời ấy, thì những lời ấy là chân thật; nhưng trong thời kỳ đóng ấn, chúng đạt đến sự ứng nghiệm trọn vẹn của mình. Khoảng hai mươi năm trước, liệu bạn có từng nghĩ rằng điều hiện đang diễn ra trong thế giới lại có liên hệ với sự kéo đến thành bầy của những châu chấu của Hồi giáo chẳng? Châu chấu như một biểu tượng của Hồi giáo trong chương chín của Khải Huyền bao gồm sự di cư trong tự nhiên của loài châu chấu ở Bắc Phi. Những đàn châu chấu kéo đến ấy trên lộ trình di cư của châu Phi tương ứng với địa lý đã bị Hồi giáo chiếm lấy. Hồi giáo là hậu duệ của Ích-ma-ên, và mẹ của Ích-ma-ên là A-ga. A-ga có nghĩa là “sự bay chạy” hoặc “trốn chạy.” Trong tiếng Ả Rập, tên ấy thường được thể hiện là Hajar (حجر), và nó được liên kết với cùng một gốc từ vốn cho chúng ta Hijra (cuộc di cư/sự trốn chạy của Muhammad). Các cội rễ của Hồi giáo không những gắn liền với sự kéo đến thành bầy của châu chấu, mà những cội rễ ấy còn bao hàm ý nghĩa của sự di cư. Có ai từng mơ rằng nạn nhập cư bất

hợp pháp là một sự biểu hiện của châu chấu của Hồi giáo chẳng?

Có ai từng nghĩ rằng những người cộng sản toàn cầu sẽ liên minh với các đoàn quân Hồi giáo chẳng? Cả Hồi giáo lẫn quyền lực con rồng của những kẻ toàn cầu hóa đều lần lượt đi lên từ vực sâu không đáy trong Khải Huyền 9/11, và vực sâu không đáy tượng trưng cho một sự biểu hiện của quyền lực Sa-tan. Theo Kinh Thánh chân thật, cả hai thể lực hiện đang là đồng minh ấy đều là công cụ của Sa-tan.

“‘Khi họ đã làm xong [đang làm xong] lời chứng của mình.’ Thời kỳ mà hai nhân chứng phải nói tiên tri trong áo vải gai đã chấm dứt vào năm 1798. Khi họ đang tiến gần đến chỗ kết thúc công việc của mình trong sự mờ khuất, chiến tranh sẽ được gây ra chống lại họ bởi quyền lực được biểu tượng là ‘con thú từ vực sâu lên.’ Trong nhiều quốc gia ở châu Âu, các quyền lực cai trị trong Giáo hội và Nhà nước suốt nhiều thế kỷ đã bị Sa-tan khống chế, thông qua trung gian của giáo hoàng. Nhưng ở đây xuất hiện một sự biểu lộ mới của quyền lực Sa-tan.” The Great Controversy, 268.

Tại đây, Chị White xác định sự xuất hiện của chủ nghĩa xã hội trong thời kỳ Cách mạng Pháp, đồng thời cũng lưu ý rằng Sa-tan cũng kiểm soát quyền lực giáo hoàng. Quyền lực giáo hoàng cũng đi lên từ vực sâu không đáy trong Khải-huyền chương mười bảy, và trong Khải-huyền chương chín, Hồi giáo là làn khói đã đi lên từ vực sâu không đáy. Điểm cốt yếu vẫn còn nguyên đó: liệu thần cảm thật sự có ý nói rằng, “Những cảnh sẽ diễn ra trong thế giới chúng ta còn chưa hề được mơ thấy nữa sao?” Ai đã mơ rằng Hồi giáo nay sẽ lan khắp châu Âu và giờ đây đang tràn xuống châu Mỹ? Bạn có mơ rằng những châu chấu sẽ được những người theo chủ nghĩa toàn cầu của Liên Hiệp Quốc, Liên minh châu Âu và đảng Dân chủ của Hoa Kỳ phát tán khắp địa cầu không?

Ai đã từng nghĩ rằng các cơ sở giáo dục sẽ bị áp đảo bởi liên minh cộng sản và Hồi giáo, liên minh hiện nay đang được tài trợ bằng tiền thuế của những công dân vốn không hề có ý định để đồng tiền thuế của mình bị sử dụng nhằm hủy diệt chính quốc gia đang cung cấp nguồn thuế ấy.

Ai từng nghĩ rằng Vương quốc Anh sẽ cổ xúy và dung túng việc những thiếu nữ da trắng bị Hồi giáo cưỡng hiếp tập thể, bắt cóc, giam cầm và sát hại? Nhiều người chỉ ra thực tế rằng mọi hệ thống cộng sản từng tồn tại trong lịch sử nhân loại đều là một sự thất bại hoàn toàn; nhưng hoa quả của chủ nghĩa xã hội tại Anh cũng là một sự kết án đối với chủ nghĩa xã hội, không kém gì sự thất bại của các triết lý kinh tế và chính trị của hệ thống ấy.

Ai có thể ngờ rằng các thương nhân trên đất lại được phép đưa chất độc vào để thực hiện cuộc tàn sát hàng loạt khiến hơn mười bảy triệu người thiệt mạng?

Ai đã từng nghĩ rằng những người như George Soros, Bill Gates và Anthony Fauci sẽ được phép thực hiện những việc làm gian ác đầy quỷ dữ của họ mà hoàn toàn không phải gánh chịu bất cứ hậu quả nào?

Khi Chị White tuyên bố rằng những cảnh tượng được thực hiện sẽ không thể được tưởng tượng đến, bà đã nói điều đó trong bối cảnh thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn nghìn người. Bà đang tiếp nối những lời bình luận của mình về sự cảnh báo của Đấng Christ trong Ma-thi-ơ hai

mười bốn, nơi bà đã ghi lại: “Những bài học này là vì ích lợi của chúng ta. Chúng ta cần đặt đức tin mình nơi Đức Chúa Trời, vì ngay trước mặt chúng ta là một thời kỳ sẽ thử luyện linh hồn loài người. Đấng Christ, trên Núi Ô-li-ve, đã thuật lại những sự phán xét kinh khiếp sẽ xảy ra trước sự tái lâm của Ngài.”

Những bài học mà bà vừa nhắc đến là các minh họa về cả Ê-xê-chi-ên lẫn Giăng trong đền thánh, đang học để hiểu rằng Đức Chúa Trời tể trị mọi sự. Giữa sự hỗn loạn và phản nghịch hiện đang diễn ra—một sự hỗn loạn và phản nghịch sẽ chỉ càng gia tăng khi lịch sử tiếp diễn—những người là sứ giả của Đức Chúa Trời, được tiêu biểu không chỉ bởi Ê-xê-chi-ên và Giăng trong đền thờ, mà còn bởi Ê-sai, sẽ chỉ có thể đi qua lịch sử theo cách làm vinh hiển Chúa nếu họ hiểu rằng ngay cả những điều chúng ta chưa từng mơ tưởng đến vẫn còn ở dưới quyền tể trị của Đức Chúa Trời.

Những bánh xe cắt ngang các bánh xe khác ấy bao hàm những biến cố chưa từng được mơ tới, và đó là những biến cố xảy ra trong thời kỳ đóng ấn đã bắt đầu vào ngày 11/9. Những bài học phải được học chỉ được học bởi những người, nhờ đức tin, bước vào Nơi Chí Thánh và nhìn thấy Đấng Christ cùng ánh sáng của Ngài chiếu ra từ Hòm Giao Ước. Khi vinh quang ấy được nhìn thấy như được Đa-ni-ên trình bày trong chương mười, thì nhóm người được ích lợi từ ánh sáng sẽ được phân rẽ khỏi những kẻ đã trốn chạy khỏi Khải tượng.

Và chỉ một mình ta, Đa-ni-ên, đã thấy Khải tượng ấy; còn những người ở với ta thì không thấy Khải tượng; nhưng một sự run rẩy lớn giáng trên họ, đến nỗi họ trốn đi để ẩn mình. Đa-ni-ên 10:7.

Còn nhiều điều hơn nữa có thể được rút ra từ đoạn văn trong bài trước, nhưng khi kết thúc bài này, chúng ta sẽ đề cập đến một bánh xe. Trong bài trước, chúng ta đã lưu ý đến tính biểu tượng của con số hai mươi lăm, và trước đó nữa chúng ta đã dành thời gian cho con số ba mươi. Ánh sáng phát ra từ sách Ê-xê-chi-ên không chỉ đơn thuần là những con số mang tính biểu tượng, nhưng trước hết, việc làm quen với một số biểu tượng số học ấy là điều hữu ích trước khi bắt đầu rút ra sự sáng tỏ từ giữa sự hỗn độn.

Mười bảy

Ba lời tiên tri hai trăm năm mươi năm xác định một giai đoạn mười bảy năm, bắt đầu vào cuối lịch sử của hội thánh Smirna. Từ năm 313 đến năm 330, mười bảy năm ấy là hình bóng của việc dựng nên tượng con thú.

Hai trăm năm mươi năm bắt đầu từ năm 457 TCN đã kết thúc vào năm 207 TCN, bảy năm sau trận Raphia và mười năm trước trận Panium. Từ Raphia đến Panium là mười bảy năm, và điều đó tượng trưng cho lịch sử ẩn kín của câu bốn mươi như được trình bày trong các câu mười một đến mười lăm của Đa-ni-ên chương mười một.

Ptolemaios IV Philopator (cũng được biết đến là Ptolemaios IV) là vị vua đã chiến thắng trong Trận Raphia vào năm 217 TCN. Ông trị vì với tư cách là vua (và pharaon) của Ai Cập Ptolemaios từ năm 221 TCN đến năm 204 TCN, như vậy ông trị vì trong mười bảy năm. Ông bắt đầu triều đại của mình trước Trận Raphia, nhưng qua đời trước Trận Panium.

Trận Raphia, tượng trưng cho cuộc Chiến tranh Ukraine, đã bắt đầu vào năm 2014 khi Hoa Kỳ làm bùng phát một cuộc cách mạng màu tại Ukraine. Ptolemy IV, vua phương nam, là hình bóng của Vladimir Putin, người đã bắt đầu triều đại của mình vào năm 2000, tức năm trước khi việc đóng ấn cho một trăm bốn mươi bốn ngàn bắt đầu vào năm 2001. Cũng như Ptolemy, Putin đã bắt đầu trị vì trước cuộc chiến tranh Ukraine, được tiêu biểu bởi trận Raphia khởi đầu vào năm 2014. Trước Panium, Putin, như được tiêu biểu bởi Ptolemy, bị loại bỏ. Putin bắt đầu trị vì vào năm 2000, nhờ đó tương ứng với sự khởi đầu của thời kỳ đóng ấn, vốn bắt đầu vào năm kế tiếp là 2001. Mười bảy năm biểu tượng, như được đại diện bởi Ptolemy, xác định giai đoạn Putin trị vì, và ông trị vì trong suốt thời kỳ đóng ấn.

Trump, được biểu trưng bởi sự kết thúc của hai trăm năm mươi năm bắt đầu vào năm 457 TCN, được đặt trong cùng một lịch sử ẩn kín với Putin, một lịch sử kéo dài mười bảy năm, khởi đầu từ trận Raphia. Con rồng (Putin) và tiên tri giả (Trump) được đặt trong lịch sử ẩn kín ấy. Trong lịch sử đó, con thú, được trình bày là “những kẻ cướp bóc trong dân người”, tượng trưng cho quyền lực giáo hoàng, được đặt tại điểm cuối của mười bảy năm từ Raphia đến Panium.

Năm 321 tượng trưng cho luật Chủ nhật tại Hoa Kỳ, và 321 năm trong khoảng thời gian mười bảy năm, từ Chiếu chỉ Milan năm 313 cho đến sự phân chia đế quốc năm 330.

Lịch sử được tiêu biểu bắt đầu từ Lễ Vượt Qua Trọng Đại của Giô-si-a, như vẫn được gọi, mở đầu chu kỳ Năm Hân Hi thứ mười bảy của dân Do Thái. Từ Lễ Vượt Qua của Giô-si-a, là cuộc phục hưng vĩ đại nhất trong Cựu Ước, cho đến ngày 22 tháng 10, tiêu biểu cho lịch sử của phong trào Miller từ ngày 11 tháng 8 năm 1840 đến ngày 22 tháng 10 năm 1844; nhưng quan trọng hơn, nó tiêu biểu cho lịch sử từ biến cố 11/9 cho đến luật ngày Chủ nhật. Thời kỳ đóng ấn của một trăm bốn mươi bốn ngàn được tiêu biểu bởi chu kỳ Năm Hân Hi thứ mười bảy từ thời Giô-si-a cho đến ngày 22 tháng 10. Mười bảy là một biểu tượng gắn liền với các biến cố trọng đại của thời kỳ đóng ấn, và số mười bảy là một điểm nơi các bánh xe của Ê-xê-chi-ên giao nhau.

Trong lịch sử ẩn giấu của câu bốn mươi trong Đa-ni-ên, như được trình bày trong các câu mười đến mười lăm của cùng chương ấy, con rồng được liên kết với con số “17” bởi triều đại của Ptolemy. Lịch sử từ trận Raphia ở câu mười một đến trận Raphia ở câu mười lăm là “17” năm. Lịch sử ấy đặt Donald Trump vào giữa mười bảy năm được tượng trưng bởi hai trận chiến đó. Hình tượng của con thú được Trump tạo thành và dựng lên tại Hoa Kỳ được tượng trưng bởi “17” năm từ 313 đến 330. Trong câu một của chương một, Ê-xê-chi-ên ở năm thứ ba mươi của chu kỳ Năm Hân Hi thứ “17”. Bạn có từng nghĩ rằng con số mười bảy tượng trưng cho một trong các bánh xe mà Ê-xê-chi-ên đã thấy trong Nơi Chí Thánh chẳng?

Ê-xê-chi-ên là biểu tượng của những người, trong thời kỳ đóng ấn, bởi đức tin đã bước vào Nơi Chí Thánh. Họ là những thầy tế lễ của Phi-e-rơ.

Chính anh em cũng như những hòn đá sống, được xây nên một ngôi nhà thiêng liêng, một chức tế lễ thánh, để dâng lên những của lễ thiêng liêng, được Đức Chúa Trời nhậm bởi Đức Chúa Jêsus Christ. 1 Phi-e-rơ 2:5.

Họ đã được ủy thác để trình bày một sứ điệp cho những người thuộc dân giao ước trước kia của Đức Chúa Trời, là những người khi ấy đang bị bỏ qua, mặc dù họ đã được báo trước rằng những người thuộc dân giao ước trước kia của Đức Chúa Trời sẽ không thấy cũng không nghe.

Ngài phán cùng tôi rằng: Hỡi con người, hãy làm cho bụng ngươi ăn, và hãy làm đầy lòng dạ ngươi bằng cuộn sách này mà Ta ban cho ngươi. Bây giờ tôi ăn nó; và trong miệng tôi, nó ngọt như mật. Ngài lại phán cùng tôi rằng: Hỡi con người, hãy đi đến nhà Y-sơ-ra-ên, và dùng lời của Ta mà phán với họ. Vì ngươi không được sai đến một dân có tiếng nói xa lạ và ngôn ngữ khó hiểu, nhưng đến nhà Y-sơ-ra-ên; không phải đến nhiều dân có tiếng nói xa lạ và ngôn ngữ khó hiểu, mà lời họ ngươi không thể hiểu được. Chắc chắn, nếu Ta sai ngươi đến với họ, thì họ đã nghe ngươi. Nhưng nhà Y-sơ-ra-ên sẽ không nghe ngươi; vì họ không chịu nghe Ta: vì cả nhà Y-sơ-ra-ên đều cứng mặt và cứng lòng. Nay, Ta đã làm cho mặt ngươi mạnh mẽ đối diện với mặt họ, và trán ngươi mạnh mẽ đối diện với trán họ. Ta đã làm trán ngươi như kim cương, cứng hơn đá lửa: chớ sợ họ, cũng đừng kinh hãi trước vẻ mặt họ, dù họ là một nhà phản nghịch. Ê-xê-chi-ên 3:3–9.

Ê-xê-chi-ên được truyền phải công bố một sứ điệp cho dân giao ước trước kia, như được đại diện bởi những người Tin Lành trong lịch sử Phong trào Miller và Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm ngày thứ bảy Lao-đi-xê trong những ngày sau rốt. Nếu ông từ chối công bố sứ điệp ấy, thì huyết của những kẻ không được cảnh báo sẽ đổ lại trên ông.

Hỡi con người, Ta đã lập ngươi làm kẻ canh giữ cho nhà Y-sơ-ra-ên; vậy hãy nghe lời từ miệng Ta, và thay Ta mà cảnh cáo chúng. Khi Ta phán cùng kẻ ác rằng: Ngươi chắc chắn sẽ chết; mà ngươi không cảnh cáo nó, cũng không nói để cảnh cáo kẻ ác từ bỏ đường lối gian ác của nó hầu cứu mạng sống nó, thì chính kẻ ác ấy sẽ chết trong tội ác mình; nhưng Ta sẽ đòi máu nó nơi tay ngươi. Tuy nhiên, nếu ngươi cảnh cáo kẻ ác, mà nó không xây khỏi sự gian ác mình, cũng không từ bỏ đường lối gian ác mình, thì nó sẽ chết trong tội ác mình; còn ngươi đã cứu linh hồn mình. Lại nữa, khi người công chính xây khỏi sự công chính mình mà phạm tội ác, và Ta đặt một vật vấp phạm trước mặt người ấy, thì người ấy sẽ chết: vì ngươi đã không cảnh cáo người ấy, nên người ấy sẽ chết trong tội lỗi mình, và những việc công chính người ấy đã làm sẽ chẳng được nhớ đến; nhưng Ta sẽ đòi máu người ấy nơi tay ngươi. Dầu vậy, nếu ngươi cảnh cáo người công chính để người công chính không phạm tội, và người ấy không phạm tội, thì chắc chắn người ấy sẽ sống, vì người ấy đã được cảnh cáo; còn ngươi cũng đã cứu linh hồn mình. Ê-xê-chi-ên 3:17–21.

Trong mười một chương đầu của Ê-xê-chi-ên, ông được cho thấy sự hủy diệt của Giê-ru-sa-lem, được minh họa qua các Khải tượng bên sông Kê-ba, tại đồng bằng và tại Giê-ru-sa-lem. Ông được ủy nhiệm để công bố lời cảnh cáo về sự phán xét sắp giáng xuống trên Giê-ru-sa-lem. Sứ điệp cảnh cáo về sự phán xét sắp giáng xuống trên Giê-ru-sa-lem là lời cảnh cáo trước hết được ban cho Hội thánh Cơ Đốc Phục Lâm Lao-đi-xê. Lời cảnh cáo ấy chỉ rõ sự phán xét và sự từ bỏ dân sự của Đức Chúa Trời tại Giê-ru-sa-lem, là những người không mang ấn của Đức Chúa Trời. Lời cảnh cáo được hình bóng qua Ê-xê-chi-ên chính là lời cảnh cáo về luật ngày Chủ nhật sắp đến.

Trong mười một chương đầu tiên ấy, nơi những lễ thật này được trình bày, Ê-xê-chi-ên bị câm, và từ đó về sau chỉ nói khi Đức Chúa Trời đặc biệt mở miệng ông; điều này tiếp diễn cho đến khi

Giê-ru-sa-lem bị hủy diệt, bây giờ ông lại có thể nói.

Bây giờ Thần linh nhập vào tôi, đặt tôi đứng trên chân mình, phán cùng tôi và bảo tôi rằng: Hãy đi, đóng cửa lại và ở yên trong nhà ngươi. Còn ngươi, hỡi con người, này, họ sẽ đặt dây trói trên ngươi, và sẽ dùng chúng mà trói ngươi lại, khiến ngươi không thể ra giữa họ được. Ta sẽ làm cho lưỡi ngươi dính vào nóc miệng, để ngươi bị câm và không còn làm kẻ quở trách họ nữa; vì họ là một nhà phản nghịch. Nhưng khi Ta phán với ngươi, Ta sẽ mở miệng ngươi, và ngươi sẽ nói với họ rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy; ai nghe, hãy nghe; ai không chịu nghe, cứ không chịu nghe: vì họ là một nhà phản nghịch. Ê-xê-chi-ên 3:24–27.

Khi Giê-ru-sa-lem thất thủ, Ê-xê-chi-ên lại có thể nói được.

Vả, xảy đến trong năm thứ mười hai của sự lưu đày chúng tôi, nhằm tháng thứ mười, ngày mồng năm tháng ấy, rằng có một người trốn thoát từ Giê-ru-sa-lem đến cùng tôi mà nói rằng: Thành đã bị đánh phá. Vả, tay của Chúa đã ở trên tôi vào buổi chiều, trước khi kẻ trốn thoát kia đến; và Ngài đã mở miệng tôi, cho đến khi người ấy đến cùng tôi vào buổi sáng; miệng tôi được mở ra, và tôi không còn câm nữa. Ê-xê-chi-ên 33:21, 22.

Sự sụp đổ của Giê-ru-sa-lem tiêu biểu cho sự sụp đổ của hội thánh Cơ Đốc Phục Lâm ngày thứ Bảy Lao-đi-xê trong những ngày sau rốt. Sự sụp đổ ấy xảy ra trong khi những người đã được đóng ấn tại Giê-ru-sa-lem trong chương chín khi ấy được cất lên như hội thánh khai hoàn. Những người Lao-đi-xê ở trong Giê-ru-sa-lem bị đem ra khỏi đó, và một trăm bốn mươi bốn ngàn được cất lên khi vương quốc vinh hiển được thiết lập. Vương quốc vinh hiển ấy đã được làm hình bóng bởi sự thiết lập vương quốc ân điển tại thập tự giá. Vương quốc ân điển tại thập tự giá tương ứng với vương quốc vinh hiển tại luật ngày Chủ nhật, và hai vương quốc ấy được đặt vào trình tự của lịch sử tiên tri được ghi lại trong sách Ê-xê-chi-ên. Mười một chương đầu, khi sách Ê-xê-chi-ên được đặt trong bối cảnh đền thánh, nói về sự thanh tẩy hội thánh của Đức Chúa Trời khi dân sự Ngài chuyển từ hội thánh chiến đấu, tức là được xác định là gồm lúa mì và cỏ lùng, sang hội thánh khai hoàn, tức là được cấu thành bởi của lễ lúa mì của lễ Ngũ Tuần.

Còn ngươi, hỡi vua gian ác, phạm tặc của Y-sơ-ra-ên, ngày của ngươi đã đến, là khi tội ác sẽ đến hồi chấm dứt, Chúa Hằng Hữu phán như vậy; Hãy cất mũ miện đi, và tháo mão triều thiên xuống: sự này sẽ không còn như trước nữa: hãy tôn cao kẻ thấp hèn, và hạ xuống kẻ ở địa vị cao. Ta sẽ lật đổ, lật đổ, lật đổ nó: và nó sẽ không còn nữa, cho đến khi Đấng có quyền trên đó đến; và Ta sẽ ban nó cho Người. Ê-xê-chi-ên 21:25–27.

Xê-đê-kia là vị vua cuối cùng của Giu-đa, và ông chính là “hoàng tử gian ác của Y-sơ-ra-ên, ngày của ngươi đã đến” trong các câu ấy. Nê-bu-cát-nết-sa sắp chiếm Giê-ru-sa-lem, và mão triều thiên của Xê-đê-kia sẽ bị Ba-by-lôn cất đi; rồi Ba-by-lôn sẽ bị lật đổ bởi người Mê-đi và Ba Tư, đến lượt họ lại bị người Hy Lạp lật đổ, và người Hy Lạp sẽ bị La Mã lật đổ. Sự lật đổ lần thứ ba đến tại La Mã, tức là giai đoạn lịch sử khi Vua, “Đấng có quyền hợp pháp ấy”, sẽ nhận lãnh mão triều thiên của vương quốc ân điển vào lúc vương quốc ấy được thiết lập tại thập tự giá.

“Đối với ‘vị hoàng tử gian ác phạm tặc,’ ngày phán xét cuối cùng đã đến. ‘Hãy cất mũ tế đi,’ Chúa đã phán truyền, ‘và tháo mão triều thiên ra.’ Cho đến khi chính Đấng Christ thiết lập vương quốc của Ngài, Giu-đa sẽ không còn được phép có một vua nữa. ‘Ta sẽ lật đổ, lật đổ, lật

đồ nó,’ đó là sắc lệnh thiên thượng liên quan đến ngai của nhà Đa-vít; ‘và nó sẽ không còn nữa, cho đến khi Đấng có quyền trên ngai ấy đến; và Ta sẽ ban nó cho Ngài.’ Ê-xê-chi-ên 21:25–27.” Tiên tri và Các Vua, 451.

Trong thời kỳ mưa cuối mùa, bắt đầu khi sự phán xét người sống khởi sự vào ngày 9/11, Đấng Christ thiết lập vương quốc vinh hiển của Ngài.

“Khi bốn thiên sứ buông tay ra, Đấng Christ sẽ thiết lập vương quốc của Ngài.” Spalding và Magan, 3.

Một giai đoạn chuẩn bị bắt đầu từ 9/11, và vào thời điểm luật ngày Chủ nhật, ngọn núi thánh vinh hiển được nhắc lên cao hơn hết thảy mọi đồi cùng các núi.

Lời mà Ê-sai, con trai A-mốt, đã thấy về Giu-đa và Giê-ru-sa-lem. Sẽ xảy ra trong những ngày sau rốt rằng núi của nhà Đức Giê-hô-va sẽ được lập vững trên đỉnh các núi, và sẽ được tôn cao hơn các đồi; mọi dân tộc sẽ tuôn đến đó. Nhiều dân sẽ đi và nói rằng: Hãy đến, chúng ta hãy lên núi Đức Giê-hô-va, đến nhà của Đức Chúa Trời của Gia-cốp; Ngài sẽ dạy chúng ta các đường lối của Ngài, và chúng ta sẽ bước đi trong các nẻo Ngài. Vì luật pháp sẽ ra từ Si-ôn, và lời của Đức Giê-hô-va từ Giê-ru-sa-lem. Ê-sai 2:1–3.

Vào ngày 11/9, các luồng gió đã được thả ra rồi lại bị kiềm giữ, qua đó đánh dấu sự khởi đầu của việc dựng lập vương quốc trong Đa-ni-ên đoạn hai, được tượng trưng như một hòn đá đẽo ra từ núi và lấp đầy cả đất.

“Khải tượng này đã được ban cho vào năm 1847, khi chỉ có rất ít anh em Cơ Đốc Phục Lâm giữ ngày Sa-bát, và trong số đó cũng chỉ có ít người cho rằng việc giữ ngày ấy đủ quan trọng để vạch một ranh giới giữa dân sự của Đức Chúa Trời và những kẻ không tin. Nay sự ứng nghiệm của khải tượng ấy đang bắt đầu được thấy. ‘Sự khởi đầu của thời kỳ hoạn nạn’ được nói đến ở đây không chỉ về thời điểm các tai vạ bắt đầu được trút ra, mà chỉ về một thời gian ngắn ngay trước khi chúng được trút ra, trong khi Đấng Christ ở trong đền thánh. Vào lúc ấy, khi công việc cứu rỗi đang đi đến hồi kết thúc, hoạn nạn sẽ giáng xuống trên đất, và các dân tộc sẽ nổi giận, song vẫn bị kiềm chế để không ngăn trở công việc của thiên sứ thứ ba. Vào lúc ấy, ‘mưa cuối mùa,’ tức sự tươi mới đến từ sự hiện diện của Chúa, sẽ đến, để ban quyền năng cho tiếng kêu lớn của thiên sứ thứ ba, và chuẩn bị các thánh đồ đứng vững trong thời kỳ bảy tai vạ cuối cùng sẽ được trút ra.” Early Writings, 85.

Đấng Christ thiết lập vương quốc đời đời của Ngài trong thời kỳ mưa cuối mùa, và vương quốc của Ngài bao gồm vương quốc ân điển đã được thiết lập tại thập tự giá, đồng thời cũng bao gồm vương quốc vinh hiển của Ngài vào thời điểm luật ngày Chủ nhật. Từ Sê-đê-kia đến Ba-by-lôn (vương quốc thứ nhất), đến Mê-đi và Ba Tư (vương quốc thứ hai), đến Hy Lạp (vương quốc thứ ba), rồi đến La Mã ngoại giáo (vương quốc thứ tư) cho thấy lịch sử dẫn đến vương quốc ân điển. Lịch sử ấy chỉ ra một chuỗi lịch sử song song, từ La Mã Giáo hoàng (Ba-by-lôn thuộc linh, vương quốc thứ năm), đến Hoa Kỳ (Mê-đi và Ba Tư thuộc linh, vương quốc thứ sáu), đến Liên Hiệp Quốc (Hy Lạp thuộc linh, vương quốc thứ bảy), rồi đến liên minh tam diện của con rồng, con thú và tiên tri giả, là những thế lực cùng nhau cấu thành La Mã hiện đại (La Mã thuộc linh, vương quốc thứ tám vốn thuộc về bảy).

Sự khải hoàn của nước ấy trong Đa-ni-ên đoạn hai được tượng trưng bằng một hòn đá, và những người trung tín của Đức Chúa Trời là những viên đá trong đền thờ.

Chính anh em cũng như những hòn đá sống, được xây nên một nhà thiêng liêng, một chức tế lễ thánh, để dâng lên những sinh tế thiêng liêng, đẹp lòng Đức Chúa Trời nhờ Đức Chúa Jêsus Christ. 1 Phi-e-rơ 2:5.

Đấng ấy chiến thắng đời đời các vương quốc của thế gian và làm đầy đầy toàn thế giới. Trong Ê-xê-chi-ên chương bốn mươi cho đến hết sách của ông, chính vương quốc ấy được trình bày như một đền thờ làm cho thế gian đầy đầy nước sự sống.

Chúng tôi sẽ tiếp tục trình bày những điều này trong bài viết kế tiếp.